

Bản án số: 521/2024/HSPT

Ngày 28/10/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Ông Phạm Ngọc Thái

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Tấn Long

Ông Trần Đức Kiên

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Trang, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông Đoàn Minh Lộc, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kết nối với điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 270/2024/TLPT-HS ngày 27 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo **Trần Đình M** về tội “*Giết người*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2024/HSST ngày 22/4/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1972/2024/QĐXXPT-HS ngày 14 tháng 10 năm 2024.

Bị cáo có kháng cáo:

TRẦN ĐÌNH M, sinh năm 1963 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú tại Việt Nam: Số G đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú tại Hoa Kỳ: 4250 O, thành phố F, bang G, Hoa Kỳ; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam, Hoa Kỳ; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lái xe; tôn giáo: Phật giáo; con ông **Trần Đình T** (đã chết) và bà **Thái Thị Thiên H** (đã chết); có 01 con, sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 02/02/2023, tạm giam ngày 10/02/2020, hiện đang tạm giam, có mặt.

- Người bào chữa theo luật định cho bị cáo **Trần Đình M**: Luật sư **Huỳnh Thế P - Văn phòng L, Đoàn luật sư tỉnh Đ**, có mặt.

- Bị hại: Anh **Nguyễn P1**, sinh năm 1972; nghề nghiệp: Kinh doanh; nơi cư trú: **Số H đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk**, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đình M có 02 quốc tịch Việt Nam và **H1** chủng quốc Hoa Kỳ, **M** sinh sống và làm việc tại Hoa Kỳ nhưng thường xuyên về Việt Nam chơi, mỗi lần về Việt Nam Mỹ cư trú tại căn nhà **số G đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk** là căn nhà của bà **Thái Thị Thiên H** (mẹ của Mỹ) chết để lại cho gia đình. Trong những năm gần đây, các anh, chị ruột của **M** thỏa thuận với nhau bán căn nhà này lấy tiền chia nhau nhưng **M** không đồng ý bán dẫn đến Mỹ và các anh, chị trong gia đình mâu thuẫn với nhau về việc tranh chấp quyền sở hữu đối với căn nhà. **M** sử dụng mạng xã hội nhắn tin đe dọa các anh, chị trong gia đình sẽ giết chết nếu bán căn nhà. Lúc đầu các anh, chị của Mỹ giành quyền ưu tiên cho con cháu trong gia đình mua căn nhà này là anh **Hoàng D** là cháu gọi **M** là cậu ruột nhưng anh **D** không đủ tiền mua nên một người cháu khác là anh **Nguyễn P1** là cháu gọi **M** là cậu ruột mua căn nhà này dẫn đến Mỹ mâu thuẫn với anh **P1**.

Khoảng 18 giờ ngày 31/01/2023, anh **P1** điều khiển xe ô tô đưa vợ con của mình đến nhà bố mẹ ruột chơi tại **số nhà H đường N, thành phố B**. Đến khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, anh **P1** đi bộ từ nhà bố, mẹ của mình ra đường **Nguyễn Công T1** để đi đến **chùa L1**, tại **số H đường N, thành phố B** khi anh **P1** đi đến trước **số nhà H Nguyễn Công T1** thì thấy **Trần Đình M** đi ngược chiều đến, khi 02 người gặp nhau thì **P1** “chào cậu Mỹ”, **M** dùng tay trái ôm cổ **P1**, tay phải cầm dao nhọn đâm vào bụng **P1** một nhát và nói “ra đi thanh toán **P1**”. Bị đâm **P1** kêu “Á” thì **M** bỏ chạy về cuối đường hẻm 80 **Nguyễn Công T1** và chạy vòng lên đường **hẻm F N**, Mỹ cởi áo thun dài tay màu xám đang mặc giấu vào bồn cây sát mép tường nhà Hội trường **tổ dân phố D, phường T, thành phố B** rồi chạy ra **đường N** và đi bộ về **nhà G đường N**. Sau khi bị đâm, anh **P1** dùng tay ôm bịt vết thương và giữ con dao chạy ra đường **Nguyễn Công T1** điều khiển xe ô tô đến **Bệnh viện Đ** cấp cứu.

Biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra sự việc là trước **số nhà H đường N, thành phố B**, hướng Bắc tiếp giáp với đường **Nguyễn Công T1**, hướng Đông tiếp giáp với **nhà H đường N**, hướng Nam giáp **đường H N** rộng 3,5m mặt đường được đổ bê tông.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 220/TgT-TTPY ngày 09/02/2023 của Trung tâm pháp y thuộc **Sở Y tế tỉnh Đ** kết luận: **Nguyễn Phương B** vết thương vùng bụng, hơi chéo trên rốn, lệch phải, đầu trên cách đường trắng giữa bụng 2,5cm; đầu dưới cách đường trắng giữa bụng 02cm; vết thương gây thủng 02 lỗ mặt sau bờ cong dạ dày, thủng mạc treo đại tràng ngang; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 48%.

Vật tác động: Vật sắc nhọn; cơ chế hình thành vết thương: Có hướng từ dưới lên, từ trước ra sau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2024/HSST ngày 22/4/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Trần Đình M** phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; khoản 3 Điều 57 BLHS.

Xử phạt: **Trần Đình M** 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 02/02/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, nghĩa vụ thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn luật định, ngày 29/4/2024 bị cáo **Trần Đình M** có đơn kháng cáo với nội dung: Kêu oan và cho rằng bản án sơ thẩm tuyên xử bị cáo **Trần Đình M** về tội “*Giết người*” là không đúng pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo **Trần Đình M** không khai nhận tội, đồng thời vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo kêu oan, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2024/HSST ngày 22/4/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Luật sư bào chữa cho bị cáo **Trần Đình M** cho rằng trong giai đoạn điều tra, cơ quan điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm có nhiều vi phạm nghiêm trọng về tố tụng đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để giải quyết lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Bị hại anh **Nguyễn P1** xác định tối ngày 31/01/2023 cậu ruột của anh là bị cáo **Trần Đình M** chính là người đã dùng dao nhọn đâm nhằm giết chết anh và còn nói với anh “ra đi thanh thân **P1**”, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử vụ án nghiêm theo quy định pháp luật.

Sau khi nghe: Bị cáo trình bày nội dung kháng cáo; quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng về việc giải quyết vụ án; căn cứ bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo và tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét kháng cáo của bị cáo **Trần Đình M** thì thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Trần Đình M1** cho rằng bị cáo không có mâu thuẫn với anh **Nguyễn P1**; buổi chiều và buổi tối ngày 31/01/2023, bị cáo không gặp anh **P1**, không dùng dao đâm anh **P1**; về vật chứng mà cơ quan điều tra, thu giữ tại hiện trường, không phải là của bị cáo.

Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy: Quá trình điều tra bị cáo đã thừa nhận đang tranh chấp với các anh, chị, em ruột của mình về quyền sở hữu đối với căn nhà **số G đường N, thành phố B**. Khi biết các anh, chị, em của mình đang cư trú tại Việt Nam thỏa thuận với nhau bán căn nhà **số G đường N** lấy tiền chia nhau và không chia cho bị cáo, bị cáo đã nhiều lần sử dụng mạng xã hội nhắn tin đe dọa sẽ giết chết các anh, chị, em ruột của mình nếu bán căn nhà này. Quyền sử dụng đất và căn nhà trên đất, tại **số G đường N, thành phố B** là di sản của bà **Thái Thị Thiên H** (mẹ của Mỹ) chết để lại. Sau khi bà **H** chết, các con của bà **H** thỏa thuận giao căn nhà **số G đường N** cho bà **Trần Thị N** (là chị ruột của **M1**) quản lý và đứng tên quyền sở hữu căn nhà nêu trên, biết được việc này **M1** đã nhiều lần đe dọa sẽ giết chết bà **N**. Bà **N** lo sợ nên đã làm thủ tục chuyển quyền sở hữu căn nhà và đất cho ông **Trần Đình K** (là anh ruột của Mỹ, BL 371).

[2] Đối với việc chiếc áo thun màu xám mà cơ quan điều tra thu giữ tại hiện trường: **Trần Đình M** không nhận là áo của mình.

Căn cứ vào lời khai của người làm chứng chị **Cao Thanh T2** là bạn của **M** thì chiếc áo thun này có đặc điểm trùng khớp với chiếc áo thun mà **M** thường xuyên mặc, trong thời gian cư trú tại **số nhà G đường N, thành phố B** (từ ngày 16/01/2023 đến ngày 31/01/2023; BL 333). Kết quả nhận dạng người bị hại anh **Nguyễn P1** cũng khẳng định chiếc áo thun màu xám mà cơ quan điều tra thu giữ tại hiện trường chính là chiếc áo mà Mỹ đã mặc trong buổi tối ngày 31/01/2023 khi **M** dùng dao đâm anh **P1** (BL 250); ông **Hoàng Ngọc Gia K1** và ông **Phi Ngọc T3** là bạn của **M** thường hay đi chơi, ăn sáng, uống cà phê cùng với **M** trong thời gian Mỹ cư trú tại **số nhà G đường N, thành phố B** đều xác nhận chiếc áo thun mà cơ quan điều tra thu giữ tại hiện trường chính là chiếc áo Mỹ thường hay mặc đi chơi với ông **K1** và ông **T3** (BL 483, 494).

Kết quả giám định sử dụng chó nghiệp vụ xác định nguồn hơi trên chiếc áo thun thu tại hiện trường đồng nhất với nguồn hơi trên chiếc áo thun màu trắng của **Trần Đình M** (BL 104).

[3] Đối với việc bị cáo **Trần Đình M** cho rằng buổi tối ngày 31/01/2023 bị cáo ngồi uống rượu một mình tại nhà **số G đường N, thành phố B** thì thấy:

Quá trình điều tra đã xác định: Căn cứ vào hình ảnh Camera an ninh ghi hình tại thời điểm 18 giờ 24 phút 06 giây ngày 31/01/2023, tại **số nhà G đường N, thành phố B** xuất hiện 01 người đàn ông mặc áo thun ngắn tay, mặc quần dài (dạng quần **K2**), mang dép đen có quai màu trắng. Chị **Cao Thanh T2** khẳng định hình ảnh người đàn ông mà Camera an ninh ghi hình là **Trần Đình M** (BL 336). Ngoài ra, người đàn ông được Camera an ninh ghi hình tại thời điểm từ 17 giờ 58 phút đến 18 giờ 24 phút ngày 31/01/2023 trước **số nhà F đường N** và trước **số nhà A đường N, thành phố B** chị **T2** cũng thừa nhận hình ảnh người đàn ông mà các Camera an ninh ghi hình giống với hình dáng và diện mạo **Trần Đình M** là bạn của chị. Những người làm chứng nêu trên đều là bạn của **M** thường xuyên đi chơi cùng với **M**, không có mâu thuẫn với **M** nên lời khai của những người này là khách quan. Mặt khác, quá trình điều tra Mỹ nhiều lần yêu cầu giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh **P1** với lý do kết luận giám định anh **P1** tổn thương cơ thể 48% là quá cao.

Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của những người làm chứng là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] **Trần Đình M** cho rằng trong khoảng thời gian từ 18 giờ đến 18 giờ 30 phút ngày 31/01/2023, bị cáo đang ở nhà tại **G đường N, thành phố B** ông **Hoàng Trọng C** là bạn của bị cáo có lời khai ngày 02/02/2023 làm chứng cho bị cáo về thời gian này.

Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận. Bởi lẽ, tại Biên bản ghi lời khai ngày 20/02/2023 và các lời khai sau đó thì ông **Hoàng Trọng C** lại khai nhận ông chỉ đến nhà **M** lấy cây Đàn ghi ta chỉ trong khoảng từ 01- 02 phút, không xác định được chính xác về mặt thời gian nên việc ngày 02/02/2023 ông có khai khoảng thời gian từ 18 giờ 20 phút đến 18 giờ 25 phút ngày 30/01/2023, ông **C** đến **số nhà G đường N, thành phố B** gặp **Trần Đình M** để lấy cây Đàn ghi ta là không có cơ sở, không chính xác (BL 449, 450, 451, 452).

[5] Từ những vấn đề được phân tích, nhận định tại các mục [1], [2], [3], [4] trên đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 31/01/2023, **M** chặn đường anh **P1** trước **số nhà H Nguyễn Công T1, thành phố B** dùng dao nhọn đâm vào bụng anh **P1** nhằm giết chết anh **P1**. Việc anh **P1** không chết và tổn thương cơ thể 48% là

ngoài ý muốn của Mỹ. Hành vi của **Trần Đình M** đã phạm tội Giết người với tình tiết định khung hình phạt là giết người có tính chất côn đồ được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tính chất vụ án do **Trần Đình M** gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, gây tác hại xấu cho xã hội. Xuất phát từ việc tranh chấp di sản của bà **Thái Thị Thiên H** (mẹ của **M**) chết để lại là quyền sử dụng đất và nhà ở gắn liền với đất thửa đất số 89, tờ bản đồ số 19, tại địa chỉ **số G đường N, thành phố B Mỹ** đã nhiều lần sử dụng mạng xã hội nhắn tin đe dọa sẽ giết chết anh, chị ruột của mình nếu bán căn nhà và đất tại địa chỉ nêu trên lấy tiền chia nhau. Khi biết các anh, chị ruột của mình chuyển nhượng thửa đất nêu trên cho cháu ruột là anh **Nguyễn P1**, **M** đã chặn đường anh **P1** và dùng dao nhọn đâm anh **P1** nhằm giết chết anh **P1**. Hành vi phạm tội của bị cáo là nhằm tước đoạt trái phép sinh mạng của anh **P1**; việc anh **P1** không chết là do được cấp cứu kịp thời và chỉ tổn thương cơ thể 48% là ngoài ý muốn của bị cáo. Vì vậy, cần phải áp dụng phạt thật nghiêm khắc buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt; không có tiền án, tiền sự; về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự không có; phạm tội chưa đạt quy định tại khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự. Do đó, Bản án sơ thẩm quyết định hình phạt đối với bị cáo **Trần Đình M** 15 (mười lăm) năm tù về tội “*Giết người*” là tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[7] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo kêu oan nhưng không có tài liệu, chứng cứ nào mới. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng là đúng căn cứ pháp luật nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[8] Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo **Trần Đình M** phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Trần Đình M** và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2024/HSST ngày 22/4/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; khoản 3 Điều 57 BLHS.

Xử phạt bị cáo **Trần Đình M** 15 (mười lăm) năm tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02/02/2023.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Trần Đình M** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk (03);
- Công an tỉnh Đắk Lắk (03);
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- TTG CA tỉnh Đắk Lắk (02);
- Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo (TTG giao cho bị cáo);
- Người tham gia tố tụng khác;
- UBND phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (thay cho việc thông báo bằng văn bản);
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Phạm Ngọc Thái

